

Số: 102/2009/QĐ-UBND

Đà Lạt, ngày 18 tháng 12 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH

**V/v ban hành Quy định về đánh số và gắn biển số nhà
trên địa bàn Thị trấn Lạc Dương, huyện Lạc Dương.**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND năm 2004;

Căn cứ Quyết định số 05/2006/QĐ-BXD ngày 08/3/2006 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc ban hành Quy chế đánh số và gắn biển số nhà;

Theo đề nghị của UBND huyện Lạc Dương,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định về đánh số và gắn biển số nhà trên địa bàn thị trấn Lạc Dương, huyện Lạc Dương”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch UBND huyện Lạc Dương; Thủ trưởng các Sở, ngành và các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
(Đã ký)**

Huỳnh Đức Hòa

QUY ĐỊNH
Về đánh số và gắn biển số nhà trên địa bàn
Thị trấn Lạc Dương, huyện Lạc Dương.
(Ban hành kèm theo Quyết định số 102/2009/QĐ-UBND,
ngày 18 tháng 12 năm 2009 của UBND tỉnh Lâm Đồng)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích.

1. Tạo điều kiện thuận lợi để tổ chức, hộ gia đình, cá nhân thực hiện yêu cầu giao tiếp, tiếp nhận các thông tin, thư tín, liên lạc, giao dịch thương mại, giao dịch dân sự và các giao dịch khác.
2. Góp phần chỉnh trang diện mạo đô thị và điểm dân cư nông thôn, quản lý nhà đất, thông tin liên lạc, hành chính, an ninh, trật tự, phòng cháy, chữa cháy và quản lý dân cư theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Phạm vi và đối tượng áp dụng.

1. Quy định này được áp dụng trên toàn địa bàn thị trấn Lạc Dương, huyện Lạc Dương.
2. Đối tượng được đánh số và gắn biển số nhà bao gồm:
 - a) Nhà ở, công trình xây dựng (sau đây gọi tắt là nhà), trừ các loại nhà xây dựng không phép hoặc trái phép trong khu vực cấm xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng;
 - b) Nhóm nhà, ngôi nhà, tầng nhà, căn hộ.
3. Những nhà đã đánh số nhà và gắn biển số nhà được cấp giấy chứng nhận số nhà (theo mẫu). Giấy chứng nhận số nhà chỉ dùng để xác định vị trí nhà, đất trong các giao dịch dân sự, mà không có giá trị pháp lý thay thế các hồ sơ nhà đất dùng để làm căn cứ trong việc xác lập quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở.

Điều 3. Giải thích từ ngữ.

Trong quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. “Đánh số nhà” là việc xác định số nhà theo các nguyên tắc quy ước thống nhất.
2. “Gắn biển số nhà” là việc xác định để gắn biển vào vị trí lắp đặt biển số nhà theo nguyên tắc thống nhất.

3. “Ngôi nhà” là công trình xây dựng có mái và kết cấu bao che, dùng để ở hoặc dùng vào mục đích khác.

4. “Nhóm nhà” là tập hợp nhiều ngôi nhà có vị trí gần nhau, được sắp xếp theo những nguyên tắc nhất định và cách biệt với những ngôi nhà khác bởi hàng rào, đường giao thông.

5. “Hẻm” là lối đi lại trong cụm dân cư, có ít nhất một đầu thông ra đường.

6. “Hẻm nhánh” là lối đi lại trong cụm dân cư, có ít nhất một đầu thông ra hẻm, không trực tiếp thông ra đường.

7. “Nhà mặt đường” là nhà có cửa ra vào chính được mở ra đường: “Nhà trong hẻm” hoặc “nhà trong hẻm nhánh” là nhà có cửa ra vào chính được mở ra hẻm hoặc hẻm nhánh.

Chương II **NGUYÊN TẮC ĐÁNH SỐ NHÀ**

Điều 4. Nguyên tắc đánh số nhà mặt đường, nhà trong hẻm, nhà trong hẻm nhánh.

1. Đánh số nhà mặt đường, nhà trong hẻm, nhà trong hẻm nhánh được sử dụng dãy số tự nhiên (1, 2, 3...) với thứ tự đánh số liên tục từ số nhỏ đến số lớn theo chiều quy định tại khoản 2 điều này. Trong đó, dãy nhà bên trái được đánh số lẻ (1, 3, 5, 7...), dãy nhà bên phải được đánh số chẵn (2, 4, 6, 8...), khi cần thiết lấy số nhà có kèm ký tự thì áp dụng chữ cái in hoa của tiếng Việt (A, B, C...) và sắp xếp theo thứ tự trong bảng chữ cái tiếng Việt với chiều theo nguyên tắc sắp xếp của số nhà đó (1A, 1B, 1C...).

2. Chiều đánh số nhà:

a) Lấy trục đường Lang Biang làm trung tâm nhánh 1 và đánh số theo chiều từ điểm đầu (cầu Phước Thành) đến điểm cuối (cổng khu Du Lịch Lang Biang). Lấy trục đường 19 tháng 5 làm trung tâm nhánh 2 và đánh số theo chiều từ điểm đầu (ngã tư Thị trấn) đến điểm cuối (ranh giới xã Lát). Lấy trục đường Bidoúp làm trung tâm nhánh 3 và đánh số theo chiều từ điểm đầu (ngã tư Thị trấn) đến điểm cuối (ranh giới xã ĐaSar).

b) Các đường còn lại (đường hiện hữu và quy hoạch) lấy điểm đầu là điểm tiếp giáp với các trục đường trung tâm nhánh 1, 2, 3. Trường hợp điểm đầu và điểm cuối cùng tiếp giáp với trục đường trung tâm nhánh 1, 2, 3 thì lấy điểm đầu là nơi tiếp giáp với nhánh 1, 2, 3 tại số thứ tự nhỏ hơn.

c) Hẻm (hẻm nhánh) chỉ có một đầu thông ra đường (hẻm) thì chiều đánh số được thực hiện từ nhà đầu hẻm (hẻm nhánh) sát với đường (hẻm) đến nhà cuối hẻm (hẻm nhánh).

d) Hẻm (hẻm nhánh) thông ra hai đường (hẻm) thì chiều đánh số được thực hiện từ nhà sát với đường (hẻm) có tên hoặc đường (hẻm) có lộ giới lớn hơn đến cuối hẻm (hẻm nhánh) bên kia.

3. Đối với hẻm hoặc hẻm nhánh chưa có tên thì chiều đánh số được áp dụng theo nguyên tắc quy định tại khoản 2 điều này và tên hẻm hoặc hẻm nhánh được lấy theo số nhà mặt đường nằm kề ngay đầu hẻm hoặc hẻm nhánh đó.

Điều 5. Nguyên tắc đánh số căn hộ của nhà chung cư.

1. Đánh số căn hộ được sử dụng dãy số tự nhiên với thứ tự từ số nhỏ đến số lớn theo chiều quy định tại khoản 2 điều này. Hai chữ số hàng chục và hàng đơn vị ghi số căn hộ, hai chữ số hàng nghìn và hàng trăm chỉ tầng nhà có căn hộ đó.

2. Chiều đánh số căn hộ:

a) Trường hợp ngôi nhà chung cư có một cầu thang ở giữa, bố trí hành lang giữa hoặc không có hành lang thì chiều đánh số căn hộ hoặc phòng được thực hiện theo chiều quay kim đồng hồ, bắt đầu từ căn hộ đầu tiên phía bên trái của người bước lên tầng nhà đó.

Trường hợp ngôi nhà có nhiều cầu thang, bố trí hành lang giữa thì chọn cầu thang có vị trí gần nhất tiếp giáp với lối đi vào để thực hiện việc đánh số theo nguyên tắc trên;

b) Trường hợp ngôi nhà có hành lang bên thì chiều đánh số căn hộ theo chiều từ trái sang phải của người đứng quay mặt vào dãy căn hộ, bắt đầu từ căn hộ đầu tiên, phía bên trái.

Điều 6. Nguyên tắc đánh tên nhóm nhà.

Trong một khu có nhiều nhà tạo thành các nhóm nhà mà các lối đi giữa các nhóm nhà không được đặt tên (đường, hẻm, hẻm nhánh) thì đánh tên nhóm nhà theo quy định sau:

1. Việc đánh tên nhóm nhà áp dụng chữ cái in hoa của tiếng Việt (A, B, C...) và sắp xếp theo thứ tự trong bảng chữ cái tiếng Việt với chiều theo nguyên tắc sắp xếp của các nhóm nhà trong khu vực đó.

2. Trường hợp khu nhà trong một biển số nhà có nhiều nhóm nhà thì chiều đánh tên nhóm nhà được bắt đầu từ nhóm nhà nằm gần với lối vào khu nhà đi dần vào phía cuối khu nhà. Trường hợp các nhóm nhà nằm 2 bên trục đường giao thông nội bộ thì chiều đánh tên nhóm nhà cũng xác định theo phương pháp này; trong đó, các nhóm nhà nằm phía bên trái đường nội bộ đánh tên A, C, Đ, G... và các nhóm nhà phía bên phải đường nội bộ đánh tên B, D, E, H...

Điều 7. Nguyên tắc đánh tên ngôi nhà trong một nhóm nhà.

Tên ngôi nhà trong nhóm nhà (A10, B15, C4...) được quy định như sau: Tên nhóm nhà được xác định theo quy định tại Điều 5 của Quy định này; số thứ tự của ngôi nhà được dùng là các số tự nhiên (1, 2, 3...). Chiều đánh số thứ tự của ngôi nhà trong mỗi nhóm nhà được xác định theo nguyên tắc sắp xếp các ngôi nhà trong nhóm nhà đó.

Điều 8. Nguyên tắc đánh số tầng nhà của nhà chung cư.

1. Đánh số tầng nhà theo nguyên tắc lấy chiều từ tầng dưới lên tầng trên, bắt đầu từ tầng 1 của ngôi nhà (không tính tầng ngầm, nếu có). Dùng các số tự nhiên (1, 2, 3, 4...) để đánh số tầng và được lấy từ số nhỏ đến số lớn.

2. Trường hợp nhà có tầng ngầm thì đánh số tầng ngầm theo nguyên tắc lấy chiều từ tầng ngầm ở trên cùng xuống tầng ngầm phía dưới, bắt đầu từ tầng ngầm gần nhất với tầng 1 hoặc tầng trệt của ngôi nhà. Dùng các số tự nhiên (1, 2, 3, 4...) để đánh số tầng ngầm, lấy từ số nhỏ đến số lớn. Ngoài ra, để phân biệt với tầng nhà, viết thêm ký hiệu N vào trước số tầng ngầm (N1, N2, N3...).

Điều 9. Nguyên tắc đánh số cầu thang nhà chung cư.

Cầu thang nhà chung cư (có từ 2 cầu thang sử dụng chung trở lên) được đánh số theo nguyên tắc lấy chiều từ lối đi chính vào nhà. Trong đó, cầu thang đầu tiên được đánh số 1, những cầu thang tiếp theo đánh số 2, 3, 4...

Chương III **QUY ĐỊNH VỀ GẮN BIÊN SỐ NHÀ**

Điều 10. Nguyên tắc gắn biển số nhà mặt đường, nhà trong hẻm, nhà trong hẻm nhánh

1. Mỗi nhà mặt đường, nhà trong hẻm, trong hẻm nhánh được gắn số 01 biển số nhà. Trường hợp nhà có nhiều cửa ra vào từ nhiều đường, hẻm, hẻm nhánh khác nhau thì biển số nhà được gắn ở cửa chính. Nếu nhà có cửa chính ở tại góc hai đường, hẻm, hẻm nhánh thì nhà đó được đánh số và gắn biển theo đường, hẻm, nhánh có lộ giới lớn hơn.

2. Biển số nhà được gắn tại cửa đi sát hè hoặc lòng đường, phía trên giữa cửa đi chính. Trường hợp nhà có hàng rào sát hè hoặc lòng đường thì biển số nhà được gắn tại trụ cổng chính, phía bên trái (theo chiều từ ngoài vào nhà) ở độ cao trong khoảng từ 1,50 mét đến 02 mét.

Điều 11. Nguyên tắc gắn biển số căn hộ của nhà chung cư.

Mỗi căn hộ được gắn 01 biển số, biển số căn hộ được viết bằng tên ghép của số tầng với số căn hộ được xác định theo nguyên tắc quy định tại Điều 5 quy định này. Biển số căn hộ được gắn tại vị trí sát phía trên, chính giữa cửa đi chính của căn hộ.

Điều 12. Nguyên tắc gắn biển tên nhóm nhà, ngôi nhà, số tầng nhà, cầu thang.

1. Biển tên nhóm nhà được gắn tại một góc của nhóm nhà đó, sát hè đường hoặc hẻm có lộ giới lớn nhất.

2. Biển tên ngôi nhà được đặt tại mặt đứng và hai bức tường đầu hồi của ngôi nhà. Tại mặt đứng, biển được đặt tại vị trí tầng 1 trong trường hợp nhà 1 tầng, tại tầng 2 trong trường hợp nhà nhiều tầng. Tại bức tường đầu hồi, biển được đặt tại vị trí có độ cao bằng hai phần ba chiều cao nhà trong trường hợp

nhà cao từ 17 (mười bảy) mét trở xuống; tại vị trí có độ cao 9 (chín) mét trong trường hợp nhà cao trên 17 mét.

3. Biển số từng nhà được đặt tại giữa mảng tường chân cầu thang hoặc giữa mảng tường của lòng cầu thang của mỗi tầng. Vị trí đặt điểm có độ cao là 02 mét tính từ sàn của tầng nhà tương ứng.

4. Biển số cầu thang được đặt tại vị trí sát phía trên, chính giữa công đơn nguyên có cầu thang đó.

Chương IV **CẤU TẠO CÁC LOẠI BIỂN SỐ**

Điều 13. Các loại biển số được sử dụng, gồm 4 nhóm.

1. Biển số nhà mặt tiền đường, nhà trong hẻm, nhà trong hẻm nhánh.
2. Biển số căn hộ của nhà chung cư.
3. Biển tên nhóm nhà, tên ngôi nhà.
4. Biển số tường nhà, cầu thang của nhà chung cư.

Điều 14. Quy cách, cấu tạo biển số nhà.

1. Biển số nhà có nền màu xanh lam sẫm, chữ và số màu trắng, đường chỉ viền màu trắng.

2. Chất liệu của biển số nhà được làm bằng nhôm lá dập, dày 01 mm hoặc bằng nhựa mica.

3. Kích thước biển số nhà (chiều rộng x chiều cao):

a) Biển số nhà:

- Biển có 1 đến 3 chữ số: 200 x 150 (mm);
- Biển số nhà trong hẻm, hẻm nhánh: 260 x 150 (mm);

b) Biển số căn hộ:

- Biển có 3 chữ số: 170 x 100 (mm);
- Biển có 4 chữ số: 190 x 100 (mm);

c) Biển tên nhóm nhà, tên ngôi nhà: 850 x 650 (mm);

d) Biển số tầng, cầu thang: 300 x 300 (mm).

Chương V **XỬ LÝ VỀ ĐÁNH SỐ NHÀ VÀ GẮN BIỂN SỐ NHÀ**

Điều 15. Đánh số nhà trên tuyến đường có thay đổi tên.

Trường hợp một số đường phố cũ phân chia thành nhiều đường phố mới hoặc nhiều đường phố cũ được nhập thành đường phố mới thì các nhà mặt đường phải được đánh số và gắn biển số nhà theo quy định tại Điều 4 và Điều 10 Quy định này, nhưng biển số nhà cũ vẫn được giữ lại trong thời hạn 2 năm và được gắn ngay phía dưới của biển số nhà mới.

Điều 16. Đánh số nhà đối với trường hợp nhà mặt đường (nhà trong hẻm, trong hẻm nhánh) được xây mới, xây dựng lại trên đất của khuôn viên nhà cũ.

1. Trường hợp nhà xây mới hay nhiều nhà xây mới xen trên đất của khuôn viên nhà cũ thì đánh số nhà xây mới đó bằng tên ghép của số nhà cũ và một chữ cái in hoa của tiếng Việt theo thứ tự A, B, C... và xác định chiều theo nguyên tắc quy định tại Điều 4 Quy định này.

2. Trường hợp nhà được xây dựng lại trên đất của khuôn viên nhà cũ thì nhà được mang số của nhà cuối cùng của dãy nhà cũ bị phá dỡ của đường (hoặc hẻm, hẻm nhánh) đó.

3. Trường hợp cải tạo từ nhà thấp tầng thành nhà nhiều tầng, có nhiều chủ sở hữu, chủ sử dụng thì phải xử lý như sau:

a) Số nhà mặt đường (hoặc nhà trong hẻm, trong hẻm nhánh) cũ vẫn được giữ nguyên, nhưng phải gắn biển mới theo kích thước quy định;

b) Các căn hộ của ngôi nhà được đánh số theo nguyên tắc quy định tại Điều 5 Quy định này.

4. Trường hợp một nhà mặt đường (hoặc trong hẻm, trong hẻm nhánh) được phân chia thành từ hai nhà trở lên do phát sinh thêm chủ sở hữu mới thì một nhà được mang tên số nhà cũ, các nhà còn lại được đánh số bằng tên ghép của số nhà cũ và một chữ cái in hoa tiếng Việt theo thứ tự A, B, C... và xác định chiều theo nguyên tắc quy định tại Điều 4 Quy định này.

Điều 17. Đánh số nhà bổ sung tại tuyến đường đang xây dựng dở dang.

1. Trường hợp trên tuyến đường có ít nhà mới được xây dựng thêm thì nhà mới xây được đánh số theo số nhà chính kèm chữ số bằng chữ cái tiếng Việt theo nguyên tắc quy định tại khoản 1 Điều 16 Quy định này.

2. Trường hợp trên tuyến đường có nhiều nhà mới được xây dựng thêm và có nhiều nhà đánh số sai nguyên tắc thì thực hiện việc đánh số nhà của cả tuyến đường.

Chương VI **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 18. Kinh phí thực hiện.

1. Kinh phí để đánh số nhà, gắn biển tên hẻm, hẻm nhánh do ngân sách huyện đảm bảo.

2. Kinh phí gắn biển số (bao gồm biển số nhà; biển số căn hộ; biển tên nhóm nhà, tên ngôi nhà; biển số tầng, cầu thang) sử dụng từ nguồn thu lệ phí cấp biển số nhà.

3. Mức chi trực tiếp cho việc sản xuất và lắp đặt biển số nhà, căn hộ không quá mức quy định về lệ phí gắn biển số nhà.

4. Việc quản lý kinh phí đánh số và gắn biển số nhà phải thực hiện theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 19. Trách nhiệm của chủ sở hữu (hoặc người đại diện chủ sở hữu hoặc người đang sử dụng trong trường hợp không xác định được chủ sở hữu) nhà.

1. Nộp lệ phí cấp biên số nhà theo mức giá quy định.
2. Trường hợp nhà chưa được gắn biên số (do xây mới, xây dựng lại hoặc phát sinh thêm nhà của chủ sở hữu khác) tại khu vực đã thực hiện việc đánh số và gắn biên số nhà thì chủ sở hữu nhà phải làm đơn đề nghị gắn biên số nhà.
3. Chủ sở hữu nhà có trách nhiệm giữ gìn, bảo vệ biên số nhà đã được gắn. Khi biên số bị mất hay hư hỏng, chủ sở hữu nhà phải làm đơn đề nghị gắn biên số nhà hoặc thay biên số mới. Chủ sở hữu nhà không được dùng biên số nhà sai quy định, không được để nhà thiếu biên số.
4. Trường hợp nhà có treo biển hiệu mà ghi địa chỉ khác với biên số nhà được gắn theo quy định này thì phải sửa đổi địa chỉ ghi tại biển hiệu cho phù hợp với số nhà.

Điều 20. Trách nhiệm của UBND các cấp và các cơ quan có liên quan.

1. Trách nhiệm của UBND huyện Lạc Dương:
 - a) Xây dựng, ban hành kế hoạch, phê duyệt phương án đánh số và gắn biên số nhà trên địa bàn;
 - b) Phân công trách nhiệm quản lý đánh số và gắn biên số nhà trên địa bàn;
 - c) Cấp chứng nhận số nhà cho các hộ được gắn biên số theo quy định;
 - d) Thanh tra, xử lý các quy phạm về quản lý đánh số và gắn biên số nhà theo thẩm quyền.
2. Trách nhiệm của UBND thị trấn Lạc Dương:
 - a) Triển khai thực hiện đánh số, gắn biên số nhà và trao giấy chứng nhận biên số nhà cho các hộ trên địa bàn; đồng thời, thu lệ phí cấp biên số nhà theo mức giá quy định;
 - b) Tuyên truyền phổ biến và đôn đốc tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn chấp hành quy định về đánh số và gắn biên số nhà;
 - c) Kiểm tra, xử lý các hành vi quy phạm quy định về đánh số và gắn biên số nhà trên địa bàn theo thẩm quyền; báo cáo và kiến nghị với UBND huyện xử lý những trường hợp vượt quá thẩm quyền.
3. Trách nhiệm của Phòng Công thương huyện:

Phối hợp với UBND thị trấn Lạc Dương, Phòng Nội vụ, Công an huyện triển khai thực hiện việc đánh số và gắn biên số nhà cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn; đồng thời thực hiện việc quản lý, lưu trữ hồ sơ đánh số và gắn biên số nhà theo quy định.
4. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị liên quan:

Các cơ quan, đơn vị có liên quan theo chức năng nhiệm vụ được giao có trách nhiệm trong việc điều chỉnh lại địa chỉ, hồ sơ cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn đảm bảo phù hợp với số nhà mới được xác lập.

Chương VII
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 21.

1. UBND huyện Lạc Dương chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Quy định này và định kỳ 6 tháng một lần báo cáo kết quả thực hiện cho UBND tỉnh.

2. Sở Xây dựng chịu trách nhiệm phối hợp với UBND huyện Lạc Dương và các sở, ngành, cơ quan có liên quan theo dõi, kiểm tra thực hiện Quy định này ./-

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
(Đã ký)

Huỳnh Đức Hòa